**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II, MÔN TOÁN - LỚP 6**

**Phần 1. Trắc nghiệm khách quan (3 điểm)**

Mỗi câu sau đây đều có 4 lựa chọn, trong đó chỉ có một phương án đúng. Hãy khoanh tròn vào phương án mà em cho là đúng.

Sử dụng dữ kiện sau để trả lời các câu hỏi từ câu 1 đến câu 6

Một cửa hàng thống kê số áo phông nam bán ra trong sáu tháng đầu năm 2021:

|  |  |
| --- | --- |
| Tháng | Số áo |
| Tháng 1 | HS Golf - Nice day, nice shotHS Golf - Nice day, nice shotHS Golf - Nice day, nice shotHS Golf - Nice day, nice shotHS Golf - Nice day, nice shot |
| Tháng 2 | HS Golf - Nice day, nice shotHS Golf - Nice day, nice shotHS Golf - Nice day, nice shot |
| Tháng 3 | HS Golf - Nice day, nice shotHS Golf - Nice day, nice shotHS Golf - Nice day, nice shotHS Golf - Nice day, nice shot |
| Tháng 4 | HS Golf - Nice day, nice shotHS Golf - Nice day, nice shotHS Golf - Nice day, nice shotHS Golf - Nice day, nice shotHS Golf - Nice day, nice shotHS Golf - Nice day, nice shot |
| Tháng 5 | HS Golf - Nice day, nice shotHS Golf - Nice day, nice shotHS Golf - Nice day, nice shot |
| Tháng 6 | HS Golf - Nice day, nice shotHS Golf - Nice day, nice shotHS Golf - Nice day, nice shotHS Golf - Nice day, nice shotHS Golf - Nice day, nice shot |
| HS Golf - Nice day, nice shot=12 áo;  = 6 áo | |

**Câu 1:** Đối tượng thống kê ở đây là gì?

A. Sáu tháng đầu năm 2021

B. Số áo bán được trong sáu tháng đầu năm 2021

C. Số áo phông nam bán được của cửa hàng trong sáu tháng đầu năm 2021

D. Cửa hàng bán áo phông nam

**Câu 2:** Tiêu chí thống kê ở đây là gì?

A. Sáu tháng đầu năm 2021

B. Số áo bán được trong sáu tháng đầu năm 2021

C. Số áo phông nam bán được của hàng trong sáu tháng đầu năm 2021

D. Cửa hàng bán áo phông nam

**Câu 3:** Tháng nào cửa hàng bán được nhiều áo nhất?

A. 1 B. 3 C. 4 D. 6

**Câu 4:** Tháng 5 cửa hàng bán được bao nhiêu áo?

A. 36 B. 18 C. 6 D. 12

**Câu 5:** Tổng số áo của cửa hàng bán được trong cả sáu tháng đầu năm 2021 là bao nhiêu áo?

A. 324 B. 162 C. 60 D. 27

**Câu 6:** Trong tháng 6 cửa hàng đã bán nhiều hơn tháng 5 là bao nhiêu áo?

A. 2 B. 12 C. 24 D. 8

**Câu 7:** Khẳng định nào sau đây là đúng?

A. B.  C.  D. 

**Câu 8:** So sánh  và 

A. B. C. D.

**Câu 9:** Cho hình vẽ bên.

Kết luận nào đúng?

A. Điểm D là giao điểm của đường thẳng *x* và đường thẳng *y*

B. Điểm B là giao điểm của đường thẳng *d* và đường thẳng *x*

C. Điểm D là giao điểm của đường thẳng *d* và đường thẳng *x*

D. . Điểm B là giao điểm của đường thẳng x và đường thẳng *y*

**Câu 10:** Hình vẽ nào là đoạn thẳng *AB*?

A. B.

C. D.

**Câu 11:** Cho hình vẽ sau



Kết luận nào sau đây đúng?

A. AB > CD B. AB < CD C. AB ≠ CD D. AB = CD

**Câu 12:** Cho hình vẽ bên dưới

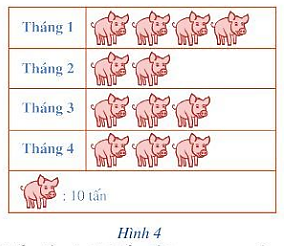


Độ dài đoạn thẳng MN là bao nhiêu?

A. 4cm B. 6cm C. 5cm D. 3cm

**Phần 2. Tự luận (7 điểm)**

**Câu 1.** (1,0 điểm) Một hệ thống siêu thị thống kê lượng thịt lợn bán được trong bốn tháng đầu năm 2020 ở biểu đồ trong Hình 4.



a) Tháng nào hệ thống siêu thị bán được nhiều thịt lợn nhất ?

b) Tính tỉ số của lượng thịt lợn bán ra trong tháng 1 và tổng lượng thịt lợn bán ra trong cả bốn tháng.

**Câu 2.** (1,0 điểm) Gieo một con xúc sắc 6 mặt 50 lần ta được kết quả như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mặt | 1 chấm | 2 chấm | 3 chấm | 4 chấm | 5 chấm | 6 chấm |
| Số lần | 8 | 7 | 3 | 12 | 10 | 10 |

Tính xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt có số chấm nhỏ hơn 3.

**Câu 3.** (1,0 điểm) So sánh các cặp phân số sau:  và 

**Câu 4.** (1,0 điểm) Tính nhanh: 

**Câu 5.** (1,0 điểm) Bạn Nam đạp xe từ nhà tới trường với vận tốc 12km/h hết 20 phút. Khi về, Nam đạp xe với vận tốc 10 km/h. Thời gian Nam đi từ trường về nhà là bao nhiêu phút ?

**Câu 6.** (1,0 điểm) Viết tên ba đoạn thẳng trong hình vẽ bên:

**

**Câu 7.** (1,0 điểm) Cho đoạn thẳng AB có độ dài 7cm, gọi M là trung điểm của đoạn thẳng AB. Tính độ dài đoạn thẳng MA?

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA GIỮA KÌ II TOÁN 6**

**I.TRẮC NGHIỆM**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** |
| **Đáp án** | **A** | **C** | **C** | **A** | **A** | **C** |
| **Câu** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đáp án** | **C** | **C** | **C** | **A** | **D** | **A** |

**II .TỰ LUẬN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **GỢI Ý CHẤM** | **ĐIỂM** |
| 1 | a) Tháng 1 hệ thống siêu thị bán được nhiều thịt lợn nhất | 0,5 |
| b) Tỉ số của lượng thịt lợn bán ra trong tháng 1 và tổng lượng thịt lợn bán ra trong cả bốn tháng là | 0,5 |
| 2 | xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt có số chấm nhỏ hơn 3 | 1,0 |
| 3 | Ta có:  và  Vì Nên  Vậy | 0,5  0,5 |
| 4 |  | 0,5  0,5 |
| 5 | Đổi 20 phút = giờ  Quãng đường từ nhà Nam đến trường là  (km)  Thời gian Nam đi từ trường về nhà là  (giờ) (phút)  Vậy Nam đi từ trường về nhà hết 24 phút | 0,25  0,5  0,5 |
| 6 | Ba đoạn thăng có trong hình vẽ trên là AB, AC, AD | 1,0 |
| 7 | Ta có M là trung điểm của đoạn thẳng AB  Nên  Vậy | 0,75  0,25 |

***Chú ý: Nếu học sinh có cách giải khác đúng thì vẫn cho điểm tối đa.***